

Số: 514/2017/QĐST-HNGĐ

B, ngày 21 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/11/2017 về việc người yêu cầu đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 641/2017/TLST- HNGĐ ngày 07/11/2017 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của người yêu cầu được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hồng A và chị Nguyễn Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Hồng A**, sinh năm: 1968.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: phường L, quận B, thành phố H.

- **Chị Nguyễn Thị C**, sinh năm: 1976.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: phường L, quận B, thành phố H.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Hồng A và chị Nguyễn Thị C xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương A (sinh ngày 28/12/1998) và Nguyễn

Quỳnh A (sinh ngày 06/11/2002). Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh Hồng A và chị C: Cháu Nguyễn Phương A đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét; Giao cho anh Hồng A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quỳnh A, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị C cho đến khi anh Hồng A có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (*động sản và bất động sản*): Anh Nguyễn Hồng A và chị Nguyễn Thị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không giải quyết.

- **Về khoản nợ**: Anh Nguyễn Hồng A và chị Nguyễn Thị C xác nhận không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không giải quyết.

- **Về lệ phí**: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị C đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007810 ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- TAND thành phố H;
- Cơ quan Thi hành án quận B;
- UBND phường B, quận L, thành phố H;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Nhung